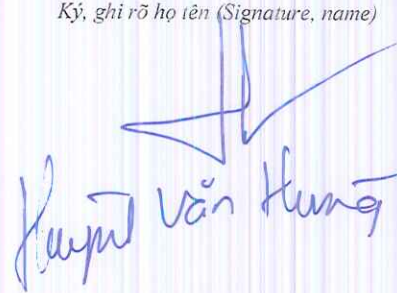



YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN KIỂM GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA NGOẠI TỆ GIAO NGAY APPLICATION FOR REMITTANCE AND SPOT FX APPLICATION FORM		Số chuyển tiền (REF no):
Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) To: J.S.C. Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB)		Ngày giao dịch (Transaction Date) 29/05/2026
Phương thức chuyển tiền (Remittance Method): <input checked="" type="checkbox"/> SWIFT <input type="checkbox"/> Séc (Bank draft)		
QUÝ KH LƯU Ý: 1. Điền vào các mục dưới đây bằng chữ in hoa hoặc đánh dấu (x) vào chỗ thích hợp. Các mục có dấu (*) cần được điền đầy đủ (Please complete in Block Letters and tick where applicable. Fields with (*) must be completed). 2. Đọc kỹ các điều kiện chuyển tiền của VCB (Phụ lục đi kèm). (Please refer carefully to the conditions enclosed) 3. Khi cần liên hệ với VCB về giao dịch này xin sử dụng số chuyển tiền (Ref no) in ở góc trên bên phải của yêu cầu chuyển tiền. (Please refer the Reference number printed in the top of the right corner of this application form incase of contact.)		
1	Khách hàng chuyển tiền (Customer - Remitter) (*)	50
(i)	Khách hàng cá nhân (Individual)	
Tên (Name):		
CMND/thẻ CCCD/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/ Hộ chiếu số (ID/PP No.)/Thị thực nhập cảnh số :		Ngày cấp (Date of issue): Nơi cấp (Place of issue):
Địa chỉ (Add):		
Điện thoại (Tel):		
(ii)	Khách hàng tổ chức (Organization)	
Tên (Name): CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THỎM		
ĐKDN/ĐKKD/GCN đầu tư/Giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương số 0309391503 do Sở kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2021 Business Registration/Investment Licence/any other documents of equivalent legal value No..... issued by..... dated.....		
Địa chỉ đăng ký trụ sở (Registered add.): 12/14/18 Đường 49, Khu Phố 69, Phường Hiệp Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam		
Người đại diện (Legal representative): Nguyễn Bào Thạch		Chức vụ (position): Phó Giám đốc
Điện thoại (Tel): 028 6290 6631		Fax:
Với mọi trách nhiệm thuộc về phần mình, Tôi/Chúng tôi đề nghị VCB thực hiện giao dịch với chi tiết dưới đây: With our responsibilities, we would like to request VCB make a transaction as below:		
2	Số tiền yêu cầu chuyển đi (Instructed amount) (*)	
(i)	Số tiền yêu cầu chuyển đi bằng số (Amt in figures) (*): 27.846.00 USD	32
Bằng chữ (Amt In words): Hai mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi sáu đô la Mỹ.		
(ii)	Nguồn tiền thanh toán (Source of payment) (*)	Số tiền (Amount)
<input checked="" type="checkbox"/> Từ TK ngoại tệ số (Debit foreign currency acct number): 1063585624		27.846.00 USD (Bằng chữ: Hai mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi sáu đô la Mỹ.)
<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (Cash).....	
<input type="checkbox"/> Từ nguồn khác (others).....	



<input type="checkbox"/> Đề nghị VCB bán ngoại tệ (<i>VCB sells foreign currency</i>)	
Cặp đồng tiền giao dịch (Pair of currencies used in the transaction):	
Ngày thanh toán (Settlement date):	
Số lượng ngoại tệ (Amount in Foreign Currency):	
Tỷ giá (Rate):	
Số tiền thanh toán (Amt in VND):	
<input type="checkbox"/> Từ TK số (<i>Debit acct number</i>):..... Số tiền (<i>Amount</i>):	
<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (<i>Cash</i>):..... Số tiền (<i>Amount</i>):	
3	Ngân hàng trung gian (<i>Intermediary Bank</i>): 56
Tên (<i>Name</i>): Mã NH (<i>Bank code</i>):	
Địa chỉ (<i>Add</i>):	
4	Ngân hàng người hưởng (<i>Beneficiary bank</i>) (*): 57
Tên (<i>Name</i>): Canadian Imperial Bank of Commerce Mã NH (<i>Bank code</i>): CIBCCATT	
Địa chỉ (<i>Add</i>): 199 Bay Street Toronto, Ontario M5L 1G9	
5	Người hưởng (<i>Beneficiary</i>) (*): 59
Tên (<i>Name</i>): SURE GOOD FOODS LTD Số TK hoặc số IBAN (<i>Account No or IBAN no</i>):	
000020282111	
Địa chỉ (<i>Add</i>): Suite 100,2333 NORTH SHERIDAN WAY, MISSISSAUGA, ONTARIO, L5K 1A7, CANADA Điện thoại (<i>Phone No.</i>):	
6	Nội dung thanh toán (<i>Details of payment</i>) (*): <i>Pay 70% TT as advance payment of Contract No. 366535 date 24/02/2026; INVOICE No. 4169793 ngày 01/04/2026.</i> 70
7	Phí (<i>Charges</i>) (*): 71
Loại phí (<i>Charge type</i>) Nguồn thanh toán phí (<i>Source of paying charges</i>)	
<input checked="" type="checkbox"/> OUR Phí do người chuyển tiền chịu	<input checked="" type="checkbox"/> Phí trích từ TK số (<i>Debit our account number</i>):
<i>Charges to be born by remitter</i>	1027349624
<input type="checkbox"/> BEN Phí do người hưởng chịu	<input type="checkbox"/> Phí nộp bằng tiền mặt (<i>Cash</i>):
<i>All charges to be borne by beneficiary</i>
<input type="checkbox"/> SHA Phí chia sẻ cho hai bên	
<i>Charges to be shared</i>	
<input type="checkbox"/> NODEDUCT Phí chỉ áp dụng cho USD	
<i>Charge only applicable for USD</i>	
8	Thông tin khác (<i>Other details</i>)
.....	
.....	
9	Cam kết bổ sung giấy tờ, chứng từ (<i>Commit to provide documents</i>)
(i) Loại giấy tờ, chứng từ bổ sung (<i>Type of documents</i>):	
<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng mua hàng/ <i>Invoice</i>	<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng tái xuất hàng hóa/ <i>Invoice</i>
<input type="checkbox"/> Vận đơn hoặc chứng từ vận tải khác/ <i>Bill of lading or other transport documents</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa/ <i>Import Customs Declaration Form</i>
<input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan tái xuất hàng hóa hoặc Tờ khai hải quan mới thay thế tờ khai hải quan tạm nhập/ <i>Re-export</i>	<input type="checkbox"/> Báo có tiền hàng theo hợp đồng tái xuất hàng hóa hoặc hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyên khẩu/ <i>Credit advice from the sale of the re-exported goods or</i>

3093
 CỘ
 T
 ỘT TI
 THƯ
 DI
 NG
 V H PH

<p><i>Customs Declaration Form or Replacement for the temporary-import customs</i></p> <p><input type="checkbox"/> Hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Sales contract for the border - gate transferred goods</i></p> <p><input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan quá cảnh hoặc giấy tờ tương đương/ <i>Declaration for Goods in Transit or relevant documents</i></p> <p><input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp / <i>Enterprise registration certificate</i></p> <p><input type="checkbox"/> Chứng từ khác/ <i>Other documents:</i>.....</p>	<p><i>the border-gate transferred goods</i></p> <p><input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Invoice</i></p> <p><input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ <i>Investment Registration Certificate</i></p> <p><input type="checkbox"/> Chứng minh hoàn thành nghĩa vụ thuế/ <i>Documents to prove our fulfilment of tax obligations</i></p>		
(ii) Ngày bổ sung chậm nhất (Deadline): 30/06/2026			
10 Cam kết của người chuyển tiền (Remitter's undertaking)			
<p>Tôi/Chúng tôi đọc, hiểu và cam kết thực hiện các nội dung tại “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài”, đồng ý rằng khi đại diện hợp pháp của VCB ký vào Phần dành cho VCB dưới đây thì nội dung “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài” này có giá trị ràng buộc Tôi/Chúng tôi.</p> <p><i>I/ We read, understand and commit to the above mentioned Conditions for Overseas Remittance, and agree that when VCB's legitimate representative signs in the Section for VCB below, the Conditions for Overseas Remittance are binding on me/us</i></p>			
<p><input checked="" type="checkbox"/> Kế toán trưởng (Chief Accountant) <i>Ký, ghi rõ họ tên (Signature, name)</i></p> 	<p>Khách hàng chuyển tiền Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu <i>(Remitter/Account holder signature, name & stamp)</i></p>  <p><i>Nguyễn Bảo Chạch</i></p>		
11 Phần dành cho VCB (For VCB's use only)			
TTV	Thủ quỹ	Người duyệt 1	Người duyệt 2

9150
 NG T
 NHH
 HÀNH
 NG M
 CH V
 CTH
 HỒ

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

1. Khách hàng (KH) hiểu rằng:

- a. Ngày giao dịch: Là ngày VCB tiếp nhận 'Yêu cầu chuyển tiền kèm giấy đề nghị mua ngoại tệ giao ngay' (YCCT) từ KH. VCB thực hiện chuyển tiền cùng ngày đối với các YCCT hợp lệ được tiếp nhận trước 15h00'.
- b. Ngày thanh toán: Là ngày VCB và KH thực hiện chuyển giao số lượng đồng tiền mua, bán theo YCCT hợp lệ đã xác lập.
- c. Ngày giá trị: Là ngày được ghi trên YCCT. VCB chỉ thực hiện chuyển tiền theo ngày giá trị trên YCCT khi VCB nhận được YCCT hợp lệ trước giới hạn giờ giao dịch của đồng tiền trên lệnh ít nhất hai (02) giờ đồng hồ. Trường hợp Ngày giá trị rơi vào ngày nghỉ Quốc gia/Thị trường của đồng tiền giao dịch, VCB toàn quyền chuyển Ngày giá trị tới ngày làm việc kế tiếp.
- d. Tỷ giá áp dụng trong YCCT là tỷ giá của VCB được công bố tại Ngày giao dịch.
- e. Phí chuyển tiền áp dụng theo biểu phí hiện hành của VCB và không được hoàn lại trừ khi có thỏa thuận khác.
- f. VCB sẽ thanh toán lại cho KH số tiền thực tế mà VCB nhận lại được từ ngân hàng nước ngoài trong trường hợp giao dịch chuyển tiền không thực hiện được hoặc hủy theo yêu cầu của KH.
- g. VCB có toàn quyền sử dụng các hệ thống chuyển tiền, lựa chọn Ngân hàng đại lý (NHĐL) và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của pháp luật để thực hiện chuyển tiền tới người hưởng mà không cần thông báo lại cho Khách hàng.
- h. VCB sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, tranh chấp, khiếu nại xảy ra do KH kê khai, cung cấp không đầy đủ, không rõ ràng, không chính xác (các) thông tin YCCT để VCB thực hiện giao dịch theo yêu cầu của KH; do Ngân hàng nước ngoài thực hiện sai chỉ thị của KH; hoặc do các yếu tố gian lận, lừa đảo, hoặc sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, hoặc những thiệt hại không trực tiếp hoặc mang tính chất hậu quả.
- i. VCB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, thiệt hại nào xảy ra cho KH trong trường hợp Ngân hàng nước ngoài ghi có vào số tài khoản của người hưởng trên lệnh chuyển tiền nhưng tên của chủ tài khoản được ghi có tại Ngân hàng nước ngoài không khớp đúng với tên người hưởng trên YCCT.
- j. VCB được phép cung cấp thông tin liên quan đến người chuyển tiền và giao dịch chuyển tiền bao gồm nhưng không giới hạn: tên; thông tin trên giấy tờ tùy thân, Đăng ký kinh doanh; địa chỉ; Mã số thuế; ... theo yêu cầu của (i) các Ngân hàng nước ngoài để làm rõ thông tin giao dịch chuyển tiền theo quy định pháp luật (ii) các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
- k. VCB có quyền từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho KH trong trường hợp VCB nhận thấy giao dịch có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật hoặc quy định nội bộ của VCB.

2. Khách hàng cam kết:

- a. Xuất trình đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính rõ ràng, chính xác, trung thực của các thông tin, các chứng từ có liên quan đến việc chuyển tiền theo các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành. Trường hợp cần bổ sung chứng từ trước/sau khi VCB thực hiện lệnh chuyển tiền, KH cam kết xuất trình bổ sung đầy đủ các giấy tờ, chứng từ còn thiếu theo yêu cầu và quy định của VCB. Trong trường hợp không bổ sung chứng từ đúng hạn, KH phải gửi văn bản giải trình cho VCB và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật do việc chậm trễ hoặc không bổ sung đầy đủ chứng từ.
- b. Nguồn tiền thực hiện mua ngoại tệ, nguồn ngoại tệ chuyển ra nước ngoài là nguồn tiền có nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật. KH cam kết và chịu mọi trách nhiệm sử dụng ngoại tệ đúng mục đích, tuân thủ mọi quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối của nước CHXHCN Việt Nam.
- c. Giao dịch chuyển tiền này chỉ được thực hiện duy nhất tại VCB. Không sử dụng cùng một bộ hồ sơ chứng từ để mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài vượt quá số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan và hoặc vượt quá các mức ngoại tệ được phép mua, chuyển, mang ra nước ngoài theo quy định của pháp luật tại một hoặc nhiều ngân hàng được phép.
- d. Giao dịch chuyển tiền này không liên quan đến gian lận thương mại, hoạt động rửa tiền; tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; Giao dịch chuyển tiền này không liên quan đến quốc gia, tổ chức, cá nhân thuộc danh sách cấm vận quốc tế hoặc khủng bố, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- e. Cung cấp cho VCB đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực các thông tin trên YCCT và hồ sơ giao dịch liên quan. Chịu mọi rủi ro, chi phí, tổn thất phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không chính xác hoặc không nhất quán.
- f. Cung cấp/bổ sung thông tin, hồ sơ liên quan đến giao dịch chuyển tiền này theo yêu cầu của ngân hàng nước ngoài kể cả sau khi giao dịch đã được thực hiện.
- g. Trường hợp mục đích chuyển tiền để mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa ở nước ngoài, KH phải tuân thủ quy định về mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài thông qua các Sở Giao dịch hàng hóa tại Việt Nam có liên thông với Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài.
- h. Trường hợp mục đích chuyển tiền để thanh toán hàng hóa tạm nhập, tái xuất, KH cam kết: Nhận tiền thanh toán theo hợp đồng tái xuất hàng hóa thông qua tài khoản của khách hàng mở tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này; Thời hạn bổ sung giấy tờ, chứng từ còn thiếu (nếu có) không quá hai (02) tháng kể từ ngày tái xuất thực tế nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày thanh toán hàng tạm nhập.
- i. Trường hợp mục đích chuyển tiền để kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa, KH cam kết nhận tiền thanh toán theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu về tài khoản của KH tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này.
- j. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ theo các cam kết, thỏa thuận giữa Nhà nước, Chính phủ, các cấp chính quyền địa phương với nước ngoài: Nguồn tài trợ, viện trợ là các khoản kinh phí từ ngân sách hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ.
- k. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh: Nguồn tài trợ, viện trợ là nguồn tiền đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ; KH cam kết chỉ mở một tài khoản VNĐ tại một (01) ngân hàng được phép để tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện.
- l. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ cho các chương trình, các quỹ, dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài thành lập nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục (tài trợ học bổng), y tế: Nguồn tài trợ là nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ; Số tiền chuyển đi tối đa không vượt quá 50.000 USD (Năm mươi nghìn đô la Mỹ) hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương một lần chuyển tiền; Chỉ thực hiện việc chuyển tiền tài trợ cho chương trình/quỹ/dự án được nêu trong yêu cầu chuyển tiền duy nhất tại VCB.
- m. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để trả thưởng cho người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia các chương trình, cuộc thi được tổ chức tại Việt Nam theo các quy định của pháp luật có liên quan: Nguồn tiền trả thưởng từ người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc người cư trú là tổ chức.

3-C
VIỆ
IV
JM
CHI

- n. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để phân bổ tiền tài trợ cho các thành viên ở nước ngoài tham gia thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học ở Việt Nam và nước ngoài hoặc hoàn trả tiền tài trợ thực hiện các dự án ở Việt Nam theo các cam kết, thỏa thuận với bên nước ngoài: nguồn tiền chuyên đi là nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.
- o. Thanh toán cho VCB đầy đủ các khoản phí dịch vụ của VCB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có).
- p. Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu các thông tin cung cấp trên YCCT hoặc hồ sơ liên quan vi phạm chính sách cấm vận của bất kỳ quốc gia và/hoặc bất kỳ tổ chức và/hoặc ngân hàng nước ngoài liên quan.
- q. Xuất trình cho VCB yêu cầu bằng văn bản và các chứng từ có liên quan đến giao dịch chuyển tiền trong trường hợp KH muốn điều chỉnh hoặc hủy giao dịch này và chịu ràng buộc theo quyết định của VCB (nếu có) về việc điều chỉnh hoặc hủy giao dịch theo quy định của VCB.

CONDITIONS FOR OVERSEAS REMITTANCE

1. The Customer understands that:
 - a. Transaction date: is the receipt date by VCB "Application for Remittance and spot FX application form" (hereafter called AFR) presented by the Customer. Eligible AFR will be processed by VCB on the same day if the presentation made before 3.00PM.
 - b. Settlement date: is the date on which VCB and Customer transfer the volume of currency purchased or sold according to the AFR that has been made.
 - c. Value Date: is the date to be indicated on the customer's AFR and is executed by VCB only when Eligible AFR received by VCB 2 working hours before cut-off time applied to the currency of AFR. In the event the value date on AFR fall on non-banking day of the currency, VCB is authorized to change the value date forward to the next working day.
 - d. The exchange rate applied to AFR is the exchange rate quoted by VCB at the time of transaction.
 - e. Remittance fee is applied as per VCB's current Terms and Conditions and shall not be refunded unless otherwise agreed.
 - f. VCB will pay customer the actual amount which VCB receives from foreign bank in case the transaction cannot be performed or cancelled as per customer's request.
 - g. VCB can choose appropriate remittance systems, correspondent banks and payment methods to remit the amount to the beneficiary's bank without notice to the customer.
 - h. VCB will not be responsible for any risks, losses, dispute, complain incurred to the Customer directly or indirectly due to insufficient /unclear/incorrect informations of the transaction provided by customer, the foreign bank's incompliance with the customer's instructions, Fraud, scam, force majeure, incidents that are out of VCB's control or any indirect or consequential damages.
 - i. VCB shall not be responsible for any risks and losses incurred to the Customer in the case the foreign bank credits beneficiary's account number exactly as per the account number provide in Customer's AFR while beneficiary's account name at the foreign bank is inconsistency with the account name under Customer's AFR.
 - j. VCB can provide all information relating to remitter and the transaction, including but not limited to: name; information of identity papers, Business Registration; address; Tax code; ... at the request of (i) Foreign Banks for clarifying the transaction details (ii) Vietnamese authority.
 - k. VCB has right to refuse to perform transactions or temporarily stop providing banking services in case VCB notices signs of violating regulations of law or VCB's internal regulations in the transaction of customers.
2. The Customer pledges that:
 - a. Present in full and be responsible for the clarity, accuracy, integrity of relevant information, documents to the remittance in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control, anti-money laundering, counter-terrorism, prevention and combat of proliferation of weapons of mass destruction of the Socialist Republic of Vietnam. In case Customer is required to supplement documents before/after VCB processed this AFR, Customer commit to submit the supplementary documents according to VCB's regulations right. In case of failure to supplement documents on time, the Customer must take full legal responsibility for the delay or failure to fully supplement documents.
 - b. The source of funds for buy, transfer the payment must be legally originated in accordance with the provisions of law. To use the foreign currency for the eligible purpose and comply with all current Regulations on Foreign Exchange Control of the Socialist Republic of Vietnam.
 - c. This AFR solely is made at VCB. Do not use a set of documents to buy, transfer or carry foreign currency in excess of the amount stated in relevant documents and/or the limitation in accordance with relevant laws at one or various licensed banks.
 - d. Transactions are not related to commercial fraud, money laundering; terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction; countries, organizations and individuals on the list of international embargoes or terrorists, terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction.
 - e. Provide VCB with sufficient and correct information in the AFR and documents related to this transaction. Take all risks and expenses arising from incorrect or inconsistent information provided.
 - f. Provide information and/or documents related to this transaction as the request of the foreign bank even after the transaction has been made.
 - g. In case of the purpose of transaction concerning goods trading via overseas Commodity Exchanges, Customer must comply with regulations for goods purchase and sale through a overseas goods exchange via Vietnam-based goods exchanges connected with such overseas goods exchanges.
 - h. In case of the purpose of transaction concerning temporary import, re-export, the Customer pledges that the sources of money received from the re-export contract must be credited at the customer's account opened at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction. The deadline for supplementing documents (if any) will not exceed 02 months from the actual re-export date but shall not later than 06 months from day that temporary import will be paid.
 - i. In case of the purpose of transaction concerning border-gate transfer of goods, Customer commit to receive payment according to the contract for selling border-gate transfer of goods to the customer's account at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction.
 - j. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid according to commitments or agreements between the State, the Government or local administrations at all levels and foreign partners: such donations and aid must come from budget funds or funds of donors or aid providers.
 - k. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid for remedying consequences of disasters,

MINI

- epidemics or wars, such donations and aid come from voluntarily contributed amounts of domestic organizations and individuals and/or funds of donors or aid providers; Customer commit that the institution opens only one VNĐ account at one licensed bank for receiving voluntary monetary contributions.
- l. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to finance programs, funds and projects established by domestic organizations and/or overseas organizations for the purpose of supporting and promoting development in the fields of culture, education (grant of scholarships) and healthcare, such donations come from funds of donors and the maximum transfer amount shall not exceed USD 50,000 (fifty thousand US dollars) or an equivalent amount in other foreign currencies per one transaction. The payment solely is made at VCB to transfer money for the finance programs, funds and projects stated in this AFR
 - m. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to make payouts for non-residents being overseas organizations or individuals that participate in programs and contests organized in Vietnam under relevant regulations: The source for making payouts comes from non-residents that are overseas organizations or individuals or institutional residents.
 - n. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to Distribute monetary donations to overseas members participating in the implementation of scientific research projects in Vietnam or abroad; Reimburse of monetary donations for the implementation of projects in Vietnam in accordance with commitments and agreements with foreign partners: The funding source is donations received from non-residents that are overseas organizations or individuals.
 - o. Pay VCB all service fees imposed by VCB and other fees charged by foreign banks (if any).
 - p. Take all possible risks if the requested information in the AFR or related documents violates policy of any nations, and/or any organizations and/or related foreign bank.
 - q. Furnish VCB with written request and relevant documents to the transaction in case the customer wants to amend or cancel the transaction.





Sure Good Foods Limited
 2333 North Sheridan Way, Suite 100, Mississauga, Ontario, Canada L5K 1A7
 Phone: (905) 286-1619 Web: www.suregoodfoods.com

SALE CONTRACT

366535

Date: February 24th 2026

Buyer:
 Ngoc Thom Trading and Service Co. Ltd
 12/14/18 Street 49, Quarter 69,
 Hiep Binh Ward
 Ho Chi Minh City, Vietnam

Information:
 Payment terms: 30% tt as advance payment, 70% after buyer
 receives signed shipping doc's by email, before arrival
 Shipment time: March shipment
 Product origin: Canada
 Terms: CIF Cat Lai, Vietnam

We are pleased to confirm our sale as following: Product Description:
 25,500kgs Frozen Pork Hocks #1 @ US\$1560/mton Cif Cat Lai, 10% more or less quantity and
 amount permitted
 Packaging: in cartons
 Brand/Plant: Olymel 270a
 Product age: 90 days and newer at time of shipment
 Buyer agrees to take responsibility for Import Permit and Share responsibility for Vietnam's
 new testing policy including e-coli and salmonella

Additional Information:

Beneficiary: Sure Good Foods Ltd.
 2333 North Sheridan Way, Suite 100
 Mississauga, ON L5K 1A7, Canada

Beneficiary account no.: 000020282111

Beneficiary Bank: Canadian Imperial Bank of Commerce
 199 Bay Street
 Toronto, ON M5L 1G9, Canada

Beneficiary bank swift: CIBCCATT

Institution no.: 0010

Branch (Transit) no.: 00002

For further credit to: Sure Good Foods Ltd. TR:00002 A/C: 0282111



Anthony Rhynold



Nguyễn Bảo Chạch



Thank you for the business!

Terms and Conditions of Sale - (This email confirmation forms part of a legally binding agreement.) This email confirmation (the "Agreement") constitutes the entire legally binding agreement between Sure Good Foods Ltd. ("SGF") and the Customer identified above ("Customer"). If the Customer does not notify SGF in writing of any requested changes to these terms within three (3) business days of the date of this confirmation, the Customer shall be deemed to have irrevocably and unconditionally accepted all terms set out herein.

1. Entire Agreement. This Agreement constitutes the entire understanding between the parties with respect to the subject matter hereof and supersedes all prior agreements or representations, whether written or oral. No amendment or modification of this Agreement shall be valid unless made in writing and signed by both parties.

2. Termination. SGF may, at its option and without prejudice to any other rights or remedies, terminate this Agreement immediately, in whole or in part, if the Customer: fails to make any required payment when due; or otherwise fails to perform any of its obligations under this Agreement.

3. Title and Security Interest

(a) Retention of Title – Title to the goods supplied under this Agreement (the "Goods") shall not pass to the Customer until SGF has received full payment for the Goods.

(b) Risk of Loss – Risk of loss or damage to the Goods shall pass to the Customer upon delivery.

(c) Registration of Security Interest – SGF is entitled to register its interest in the Goods under any applicable Personal Property Security legislation, and the Customer irrevocably appoints SGF as its agent for such purposes.

4. Inspection and Acceptance. The Customer shall inspect all Goods immediately upon receipt. Failure to provide SGF with written notice of any defect, accompanied by satisfactory proof, within five (5) business days of receipt shall constitute the Customer's irrevocable acceptance of the Goods.

5. Warranties. All Goods are sold "as is." SGF makes no warranties, express or implied, with respect to the Goods and disclaims all warranties, including but not limited to any implied warranty of merchantability or fitness for a particular purpose.

6. Indemnity and Limitation of Liability.

(a) The Customer shall indemnify and hold harmless SGF from and against any and all claims, actions, suits, proceedings, costs, expenses, damages, and liabilities (including legal fees and defense costs on a substantial indemnity basis) arising directly or indirectly from the purchase, possession, use, or condition of any Goods.

(b) SGF shall not be liable to the Customer or to any other person for any indirect, incidental, consequential, special, exemplary, or punitive damages, including but not limited to loss of business, goodwill, or profits, even if SGF has been advised of the possibility of such damages.

(c) SGF's total cumulative liability under this Agreement, for any and all claims, shall not exceed the total amount paid by the Customer for the Goods giving rise to such claim.

(d) No claim or action arising out of or in connection with this Agreement may be brought by the Customer more than three (3) months after the date on which the facts giving rise to such claim occurred, whether or not such facts were then known to the Customer.

7. Governing Law and Jurisdiction. This Agreement shall be governed by and construed in accordance with the laws of Ontario, Canada. The parties irrevocably attorn to the exclusive jurisdiction of the courts of Ontario for the resolution of any dispute arising hereunder.

8. Enforcement Costs. The Customer shall be responsible for all costs incurred by SGF in enforcing its rights or remedies under this Agreement, including legal fees and disbursements on a substantial indemnity basis.

9. Force Majeure. SGF shall not be liable for any delay or failure in performance of its obligations under this Agreement to the extent caused, directly or indirectly, by events beyond its reasonable control, including but not limited to: acts of God, natural disasters, fire, war, civil disturbance, acts of government, epidemics, quarantines, labour disputes, shortages, transportation disruptions, internet or systems failures, or changes in applicable laws or regulations.

10. Language. The parties confirm their express wish that this Agreement and all related documents be drawn up in English only. Les parties aux présentes confirment qu'il est de leur volonté que la présente convention ainsi que tous les documents s'y rapportant soient rédigés en anglais seulement.

FRAUD AWARENESS - We have been made aware of fraudulent activities recently. Please ignore any emails requesting payment through a different bank account. In all cases, please call your known contact at Sure

Sure Good Foods Limited

2333 North Sheridan Way, Suite 100, Mississauga, Ontario, Canada L5K 1A7

Phone: (905) 286-1619 Web: www.suregoodfoods.com





Sure Good Foods Ltd.
 2333 North Sheridan Way, Suite 100
 Mississauga, ON L5K 1A7
 Canada
 Phone: (905) 286-1619
 Fax: (905) 286-1315

INVOICE 4169793

Invoice Date: 04/01/2026
 Ship Date: 04/03/2026

Sold To

NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD
 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward,
 Ho Chi Minh City, Vietnam
 E-Mail: ngocthom.kico@yahoo.com

Ship To

NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD
 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward,
 Ho Chi Minh City, Vietnam
 E-Mail: ngocthom.kico@yahoo.com

Customer ID

C102202

Job No.

366535

Terms

30% tt as advance payment, 70% after
 buyer receives signed shipping doc's by
 email, before arrival

Inco Terms

CIF HO CHI MINH

Purchase Order No.

366535

Due Date

04/25/2026

Container No.

OERU4147920

Port Of Discharge

HO CHI MINH CITY

Product Code	Description	Quantity	Unit	Price	Total Price
1001125	Frozen Pork Hock	25,500	KG	1.5600	39,780.00
366535	Canada Origin, Olymel Brand	1,700	CTN		



Nguyễn Bảo Chạch



Subtotal: 39,780.00
Tax: 0.00
Total: 39,780.00 USD

**Please make sure to include Bank details (Transit no. 00002)
 The remittance instructions for wire transfers in USD as below:
 Beneficiary's (Destination) Bank: Canadian Imperial Bank of Commerce
 Bank Institution Number (if required): 0010
 Swift Code or BIC : CIBCCATT
 Format Code: //cc001000002 (that is, the institution number + transit number)
 Branch address: 199 Bay Street Toronto, Ontario M5L 1G9
 Account number: 000020282111
 Name of the Beneficiary: SURE GOOD FOODS LTD.
 Address of the Beneficiary: Suite 100,2333 NORTH SHERIDAN WAY, MISSISSAUGA,
 ONTARIO, L5K 1A7, CANADA
 Currency: USD



Sure Good Foods Ltd.
 2333 North Sheridan Way, Suite 100
 Mississauga ON
 Canada L5K 1A7
 Tel: (905) 286-1619
 Fax: (905) 286-1315

Exporter Sure Good Foods Ltd. 2333 North Sheridan Way, Suite 100 Mississauga ON Canada L5K 1A7	<p style="text-align: center;">366535</p> <p style="text-align: center;">Packing List</p>	
Consignee NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam		
Particulars of Transport (where required)		
Marks & Numbers; Number & Kind of Packages; Description of the goods	Quantity	Net Weight
Frozen Pork Hock  <p style="text-align: center;"><i>Nguyễn Bảo Chạch</i></p>	1,700 CTN Gross Weight	25500.00 KG 26435.00 KG 
Product of Canada Booking: 6447583420 Vessel: COSCO BOSTON 203S OR SUB Container #: OERU4147920 Seal: 014771		

1. Shipper's Name Address and Phone/Fax SURE GOOD FOODS LTD. 2333 NORTH SHERIDAN WAY, SUITE 100 MISSISSAUGA, ON L5K 1A7 CANADA		Booking No. 6447583420	Bill of Lading No. COSU6447583420
		Export References SERVICE CONTRACT NUMBER CAW26535 366535	

2. Consignee Insert Name Address and Phone/Fax NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD 12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0309391503 EMAIL: NGOCTHOM.KICO@YAHOO.COM*		Forwarding Agent and References FMC/CHB No. SEAWEST LOGISTICS INC. 3400 RUE DE L'ECLIPSE, SUITE 540, BROSSARD, QUEBEC, CANADA J4Z 0P3	
		Point and Country of Origin CANADA	

3. Notify Party Insert Name Address and Phone/Fax (It is agreed that no responsibility shall attach to the Carrier or his agents for failure to notify) NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD 12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0309391503 EMAIL: NGOCTHOM.KICO@YAHOO.COM*		Also Notify Party-routing & Instructions *PHONE#: 0084 28 629 066 31 CONTACT NAME: MR. NGOC	
---	--	---	--

4. Combined Transport * Pre-Carriage by	5. Combined Transport * Place of Receipt VANCOUVER, CA
---	---

6. Ocean Vessel Voy. No. COSCO BOSTON 203S	7. Port of Loading VANCOUVER, CA	Service Contract No. CAW26535	Doc. Form No. 1
---	-------------------------------------	----------------------------------	--------------------

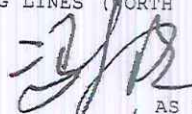
8. Port of Discharge HO CHI MINH-CAT LAI	9. Combined Transport * Place of Delivery HO CHI MINH-CAT LAI	Type of Movement FCL / FCL	CY-CY
---	--	-------------------------------	-------

Marks & Nos. Container / Seal No.	No. of Container or Packages	Description of Goods (If Dangerous Goods, See Clause 21)	Gross Weight	Measurement
CERS BC7556202603275 163376	1700 CARTONS	FROZEN PORK HOCK NET WEIGHT: 25500.00 KGS HS CODE 0203.29 TEMPERATURE MAINTAINED AT -18.0 C SET BY SHIPPER	26435.000KGS	53.0000CBM
OCEAN FREIGHT PREPAID SHIPPER'S LOAD STOW COUNT AND SEAL ON CY-CY TERM				
OERU4147920 / 014771	/	1700 CARTONS	/FCL/FCL / 40RQ/26435.000KGS;	53.0000CBM

Declared Cargo Value US\$	Description of Contents for Shipper's Use Only (Not part of This B/L Contract)
10. Total Number of Containers and/or Packages (in words) Subject to Clause 8 Limitation of Liability	SAY ONE CONTAINER TOTAL

11. Freight & Charges	Revenue Tons	Rate	Per	Amount	Prepaid	Collect	Freight & Charges Payable at / by

Received in external apparent good order and condition unless otherwise stated. The total number of the packages or units, the description of the goods and the weights shown in this Bill of Lading are furnished by the merchants, to which the carrier has no reasonable means and duties of verification. The carrier has issued 3 original Bills of Lading, all of this tenor and date, upon any one of the original Bills of Lading be surrendered and endorsed or signed against the delivery of the shipment, the others shall be void. The merchants agree to be bound by the terms and conditions of this Bill of Lading and Sanctions and the Export Control Compliance Terms as if each had personally signed this Bill of Lading. The complete TERMS AND CONDITIONS appearing on the reverse side of this Bill of Lading and the Sanctions and Export Control Compliance Terms are available at <https://lines.coscoshipping.com/home/HelpCenter/termsAndConditions>. Demurrage and Detention shall be charged according to the tariff published on the Home page of <https://lines.coscoshipping.com>. If any ambiguity or query, please search by Demurrage & Detention Tariff Enquiry. *Applicable Only When Document Used as a Combined Transport Bill of Lading.

Date Laden on Board 3 APR 2026
 Signed by:
 COSCO SHIPPING LINES (NORTH AMERICA) INC.

 AS AGENT

Canadian Food Inspection Agency / Agence canadienne d'inspection des aliments


CERTIFICATE OF INSPECTION COVERING MEAT PRODUCTS

CERTIFICAT D'INSPECTION POUR LES PRODUITS CARNÉS

Canada

EXPORTER / EXPORTATEUR SURE GOOD FOODS LTD. 2333 NORTH SHERIDAN WAY SUITE 100, MISSISSAUGA, ONTARIO, CANADA L5K 1A7	FOREIGN EXPORT STAMP NUMBERS NUMÉROS D'ESTAMPILLE D'EXPORTATION 159194	159194 ORIGINAL
---	--	--------------------

CONSIGNEE / CONSIGNATAIRE NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD 12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SLAUGHTERED AT (NAME AND ADDRESS OF EST.) ABATTU À (NOM ET ADRESSE DE L'ÉTABL.) OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P. 7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA	EST. NO. / N° D'ÉTABL. 270A
	T4P 2H8	SLAUGHTER DATE / DATE D'ABATTAGE 06/03/2026 TO 11/03/2026
CARRIER / TRANSPORTEUR COSCO	POINT OF LADING / LIEU DE CHARGEMENT VANCOUVER	COUNTRY OF ORIGIN / PAYS D'ORIGINE CANADA CAN
SHIP/AIR/MAIL/TRUCK/RAIL / NAVIRE/AVION/POSTE/CAMION/CH. DE FER COSCO BOSTON 203S OR SUBSTITUTE	SEA/AIR/PORT OF DISCHARGE / AÉROPORT OU PORT DE DÉCHARGEMENT HO CHI MINH, VIETNAM	COUNTRY OF DESTINATION / PAYS DE DESTINATION VIETNAM VNM
	PROCESSED AT (NAME AND ADDRESS OF EST.) TRANSFORMÉ À (NOM ET ADRESSE DE L'ÉTABL.) OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P. 7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA	EST. NO. / N° D'ÉTABL. 270A
	T4P 2H8	PROCESS DATE / DATE DE TRANSFORMATION 09/03/2026 TO 12/03/2026

MARKS MARQUES	NUMBER AND KIND OF PACKAGES, DESCRIPTION OF MEAT PRODUCTS AND SPECIES OF ORIGIN NOMBRE ET NATURE DES COLIS, DESCRIPTION DES PRODUITS DE VIANDE ET ESPÈCES D'ORIGINE	NET WEIGHT POIDS NET
1700 CS SPECIES DERIVED FROM: PORCINE PRODUCT OF CANADA MARKING...: 159194	FROZEN PORK HOCK 	25500.00 KG

CONTAINER NUMBER NUMÉRO DE CONTENEUR OERU4147920	SEAL NUMBERS NUMÉRO DE SCELLE 014771
--	--

THIS IS TO CERTIFY THAT THE MEAT PRODUCTS HEREIN IDENTIFIED DERIVE FROM FOOD ANIMALS THAT RECEIVED ANTE-MORTEM AND POST-MORTEM VETERINARY INSPECTION AT THE TIME OF SLAUGHTER AND ARE FIT FOR HUMAN FOOD, HAVE NOT BEEN TREATED WITH AND DO NOT CONTAIN ANY PRESERVATIVE, COLOURING MATTER OR OTHER SUBSTANCE NOT PERMITTED BY THE SAFE FOOD FOR CANADIANS ACT AND REGULATIONS, AND HAVE BEEN HANDLED ONLY IN A SANITARY MANNER IN CANADA.

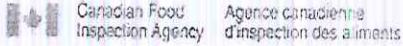
LA PRÉSENTE CERTIFIE QUE LES PRODUITS DE VIANDE IDENTIFIÉS CI-DESSUS PROVIENNENT D'ANIMAUX QUI ONT ÉTÉ SOUMIS À L'INSPECTION VÉTÉRINAIRE ANTE-MORTEM ET POST-MORTEM AU MOMENT DE L'ABATTAGE ET SONT PROPRES À LA CONSOMMATION HUMAINE, QU'ILS NE RENFERMENT ET N'ONT ÉTÉ TRAITÉS AVEC AUCUNE MATIÈRE PRÉSERVATRICE OU COLORANTE, OU AUTRES SUBSTANCE NON AUTORISÉE PAR LA LOI ET LE RÈGLEMENT SUR LA SALUBRITÉ DES ALIMENTS AU CANADA, ET QUE LES DITS PRODUITS DE VIANDE ONT ÉTÉ MANUTENTIONNÉS AVEC TOUTES LES PRÉCAUTIONS SANITAIRES DÉSIRABLES AU CANADA.

ADDITIONAL CERTIFICATION (IF REQUESTED) / ATTESTATION SUPPLÉMENTAIRE (SI REQUISE):

ANNEX A

DRAZEN KIRETA DVM

PLACE OF ISSUE / LIEU D'ÉMISSION RED DEER, AB, CANADA	DATE D/J M/M Y/A 01/04/2026	OFFICIAL VETERINARIAN (NAME & SIGNATURE) / VÉTÉRINAIRE OFFICIEL (NOM ET SIGNATURE) <i>Drazen Kireta</i>
--	-----------------------------------	--



ANNEX A

Zoo-sanitary Certificate for pork ⁽¹⁾ and pork offal ⁽²⁾
for human consumption destined to Vietnam

Addendum to Health Certificate : CFIA/ACIA 1454 NO. 159194

CERTIFYING AUTHORITY

Agency : CANADIAN FOOD INSPECTION AGENCY

Country : CANADA

I. ORIGIN OF THE CONSIGNMENT

(i) Name(s) and address(es) of processing premises
OLYMEL S.E.C./OLYMEL L.P. 7550-40TH AVENUE, RED DEER, AB, CANADA T4P 2H8

(ii) Processing premises registration number
EST# 270A

II. CONSIGNMENT DESCRIPTION

(i) Product Description (describe form and packaging)
FROZEN PORK HOCK, CASES - EST# 270A

(ii) Amount (in kg)
25500.00 KG - EST# 270A



39150
CÔNG TY
TNHH
THÀNH
CÔNG MA
DỊCH VỤ
SỐCTHO
HỒ HỒ C

III. DESTINATION OF THE CONSIGNMENT

(i) Name and address of the consignee
NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD. 12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD,
HO CHI MINH CITY, VIETNAM

IV. ZOO-SANITARY INFORMATION

I, DRAZEN KIRETA DVM, Official Veterinary Officer, certify with respect to the pork and/or pork offal identified in this certificate that:

- (i) Foot and mouth disease, rinderpest, hog cholera (classical swine fever) and swine vesicular disease have not occurred in Canada during the previous twelve (12) months.
- (ii) The pork and/or pork offal were derived from animals which passed veterinary ante-mortem and post-mortem inspection at the time of slaughter.
- (iii) The pork and/or pork offal originate from a registered establishment that operates under the Government Supervision.

Canada

Drazen Kireta
DRAZEN KIRETA DVM

2026-02-27

- (iv) The pork and/or pork offal are sound and fit for human consumption.
- (v) The pork and/or pork offal have been derived from animals that come from a country, zone or compartment which is free from African Swine Fever (ASF), in accordance with the World Organisation of Animal Health (WOAH) Terrestrial Animal Health Code.

Signature of Official Veterinarian

Drazen Kireta

Date 01/04/2026

Name of Official Veterinarian

DRAZEN KIRETA DVM

Address of Office

RED DEER, AB, CANADA

Seal⁽³⁾



(1) "pork" means bone-in and boneless pork edible products derived from a pig carcass, including bones.
(2) "pork offal" refers to heart, liver and kidney
(3) official seal to be applied to all pages of the zoo-sanitary certificate



CPTPP Certification of Origin Declaration

CO CPTPP No. 25/366535

Sure Good Foods Ltd. 2333 North Sheridan Way, Suite 100, Mississauga, ON, L5K 1A7, Canada, Tell: +1 905-286-1619

1 Certifier (please check only one): <input checked="" type="checkbox"/> Exporter <input type="checkbox"/> Producer <input type="checkbox"/> Importer	2 Blanket Period: From (DD-MM-YY) To (DD-MM-YY)
3 Exporter's Name, Address, Telephone # and e-mail: Sure Good Foods Ltd. 2333 North Sheridan Way, Suite 100 Mississauga, ON L5K 1A7, Canada Phone: (365) 275 8589 Email: wdo@suregoodfoods.com	4 Supplier's Name and Address: Olymel S.E.C./Olymel L.P (EST. No 270A) 7550-40th Avenue, Red Deer, Alberta, Canada T4P 2H8 Phone: 403-343-8700 Email: minettesalvador@OLYMEL.com
5 Producer's Name, Address, Telephone # : Olymel S.E.C./Olymel L.P (EST. No 270A) 7550-40th Avenue, Red Deer, Alberta, Canada T4P 2H8 Phone: 403-343-8700 Email: minettesalvador@OLYMEL.com	6 Importer's Name, Address, Telephone # and e-mail: NGOC THOM TRADING AND SERVICE CO., LTD 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam Email: ngocthom.kico@yahoo.com Phone#: 0084 28 629 066 31 Contact name: Mr. Ngoc

7 Description of Good(s):	8 HS Tariff Classification #:	9 Country of Origin:	10 Origin Criterion
Frozen Pork Hock	020329	Canada	WO
Container # OERU4147920 Seal 014771			
1700 Cartons/ Net: 25500.00 KG/ Gross: 26435.00KG			
Invoice# 4169793 / Date 01 APRIL 2026			
Vessel: COSCO BOSTON 203S OR SUB			
POL: VANCOUVER, CANADA			
POD: HO CHI MINH, VIETNAM			



11 I certify that the goods described in this document qualify as originating and the information contained in this document is true and accurate. I assume responsibility for proving such representations and agree to maintain and present upon request or to make available during a verification visit, documentation necessary to support this certification.		
Authorized Signature: 	Company: Sure Good Foods Ltd.	
Name: Winnie Do	Title: Logistics Coordinator	
Date (DD-MM-YY): 02-04-2026	Telephone: (365) 275 8589	Email: wdo@suregoodfoods.com